

Số: /2026/NQ-HĐND

Thái Nguyên, ngày tháng năm 2026

DỰ THẢO

NGHỊ QUYẾT

**Quy định về tên, đối tượng và tiêu chuẩn tặng Kỷ niệm chương
của tỉnh Thái Nguyên**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;

Căn cứ Luật Thi đua, khen thưởng số 06/2022/QH15 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 06/2026/QH16 ;

Căn cứ Nghị định số 152/2025/NĐ-CP ngày 14 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ quy định về phân cấp, phân quyền trong lĩnh vực thi đua, khen thưởng; quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng;

Xét Tờ trình số .../TTr-UBND ngày tháng ... năm 2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc đề nghị ban hành Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định xét tặng Kỷ niệm chương “Vì sự nghiệp xây dựng và phát triển tỉnh Thái Nguyên”; Báo cáo thẩm tra của Ban Pháp chế Hội đồng nhân dân tỉnh; Báo cáo số .../BC-UBND ngày ... tháng ... năm 2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh Thái Nguyên giải trình, làm rõ một số nội dung thẩm tra của các Ban Hội đồng nhân dân tỉnh tại Kỳ họp thứ ... (Kỳ họp chuyên đề năm 2026), Hội đồng nhân dân tỉnh Khóa XV; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp;

Hội đồng nhân dân tỉnh Thái Nguyên ban hành Nghị quyết quy định về tên, đối tượng và tiêu chuẩn tặng kỷ niệm chương của tỉnh Thái Nguyên.

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh:

Nghị quyết này quy định về tên kỷ niệm chương, đối tượng và tiêu chuẩn tặng kỷ niệm chương để tặng cho cá nhân có đóng góp vào quá trình xây dựng và phát triển của tỉnh Thái Nguyên.

2. Đối tượng áp dụng:

Nghị quyết này áp dụng đối với các cá nhân được xét, tặng Kỷ niệm chương của tỉnh Thái Nguyên và các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan.

Điều 2. Tên gọi Kỷ niệm chương

Kỷ niệm chương xét tặng theo Nghị quyết này có tên gọi là Kỷ niệm chương “Vì sự nghiệp xây dựng và phát triển tỉnh Thái Nguyên”.

Điều 3. Nguyên tắc xét tặng

1. Kỷ niệm chương “Vì sự nghiệp xây dựng và phát triển tỉnh Thái Nguyên” (sau đây viết tắt là Kỷ niệm chương) được xét tặng hằng năm vào dịp kỷ niệm ngày thành lập tỉnh Thái Nguyên (ngày 04 tháng 11).

2. Việc xét tặng Kỷ niệm chương phải tuân thủ các quy định của pháp luật về thi đua, khen thưởng; bảo đảm đúng đối tượng, tiêu chuẩn và nguyên tắc công bằng, dân chủ, công khai; được thực hiện bằng Quyết định của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh.

3. Mỗi cá nhân chỉ được xét tặng Kỷ niệm chương một lần; không thực hiện truy tặng. Trường hợp cá nhân có đóng góp, công hiến đặc biệt, cơ quan tham mưu xem xét trình cấp có thẩm quyền quyết định.

4. Nguyên tắc tính và cộng dồn thời gian giữ chức vụ, công tác để xét tặng:

a) Thời gian giữ chức vụ, công tác để xét tặng được tính bao gồm thời gian cá nhân công tác, giữ chức vụ tại tỉnh Thái Nguyên và tỉnh Bắc Kạn trước khi hợp nhất thành tỉnh Thái Nguyên.

b) Trường hợp cá nhân đã hoặc đang giữ nhiều chức vụ, công tác tại nhiều cơ quan, đơn vị khác nhau hoặc có thời gian công tác không liên tục thì thời gian giữ chức vụ, công tác được cộng dồn để xét tặng, nếu cá nhân thuộc đối tượng và đáp ứng tiêu chuẩn xét tặng theo quy định.

c) Việc xác định chức danh tương đương để tính, cộng dồn thời gian giữ chức vụ thực hiện theo quy định hiện hành về chức danh tương đương trên cơ sở hệ số phụ cấp chức vụ lãnh đạo. Trường hợp thời gian giữ chức vụ chưa đủ để xét theo tiêu chuẩn của chức vụ đó thì được cộng dồn với thời gian giữ chức vụ thấp hơn liền kề để xét theo tiêu chuẩn tương ứng (với điều kiện chức vụ thấp hơn liền kề thuộc đối tượng được xét tặng theo quy định). Việc cộng dồn thời gian quy định tại điểm này phải có xác nhận của cơ quan, tổ chức nơi cá nhân công tác, giữ chức vụ tương ứng với từng thời gian công tác và được cơ quan có thẩm quyền xác nhận.

5. Các cá nhân đã được tặng Huy hiệu, Kỷ niệm chương “Vì sự nghiệp phát triển tỉnh Bắc Kạn” trước thời điểm Nghị quyết này có hiệu lực thi hành, không thuộc đối tượng được xét tặng theo Nghị quyết này.

6. Không xét tặng Kỷ niệm chương đối với các cá nhân thuộc một trong các trường hợp sau: bị khai trừ khỏi Đảng; bị buộc thôi việc; bị tước danh hiệu quân nhân, công an nhân dân, quân hàm sĩ quan, quân hàm chuyên nghiệp; bị kết tội theo bản án, quyết định có hiệu lực pháp luật của Tòa án. Trường hợp cá nhân từng bị khai trừ khỏi Đảng nhưng đã được kết nạp lại, nếu đạt tiêu chuẩn thì được xét tặng trên cơ sở thời gian, chức vụ sau khi tái kết nạp.

7. Chưa xét tặng đối với các cá nhân đang trong thời gian: Bị xem xét kỷ luật; có dấu hiệu vi phạm pháp luật đang được cơ quan có thẩm quyền xác minh, làm rõ; có đơn thư khiếu nại, tố cáo chưa được giải quyết dứt điểm; đang thi hành một trong các hình thức kỷ luật.

Điều 4. Đối tượng xét tặng Kỷ niệm chương

Kỷ niệm chương được xét tặng cho các cá nhân có quá trình công tác, cống hiến hoặc có đóng góp cho sự nghiệp xây dựng và phát triển tỉnh Thái Nguyên, thuộc một trong các đối tượng sau:

1. Cá nhân đã hoặc đang là lãnh đạo chủ chốt, lãnh đạo cấp cao của Đảng và Nhà nước; lãnh đạo các ban, bộ, ngành, đoàn thể Trung ương và tương đương.

2. Cán bộ lão thành cách mạng, cán bộ tiền khởi nghĩa; Bà mẹ Việt Nam anh hùng; Anh hùng Lực lượng vũ trang nhân dân, Anh hùng Lao động; các cá nhân được phong tặng danh hiệu Nhà giáo Nhân dân, Thầy thuốc Nhân dân, Nghệ sĩ Nhân dân, Nghệ nhân Nhân dân, Nhà giáo Ưu tú, Thầy thuốc Ưu tú, Nghệ sĩ Ưu tú, Nghệ nhân Ưu tú.

3. Cá nhân đã hoặc đang giữ các chức vụ thuộc hệ thống chính trị của tỉnh Thái Nguyên và chính quyền địa phương qua các thời kỳ.

4. Cá nhân cư trú và làm việc trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên đã được tặng thưởng danh hiệu thi đua hoặc hình thức khen thưởng cấp Nhà nước theo quy định của pháp luật về thi đua, khen thưởng.

5. Cá nhân làm việc tại các cơ quan Đảng, Nhà nước, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức xã hội - nghề nghiệp, đơn vị sự nghiệp công lập, doanh nghiệp nhà nước của tỉnh; doanh nghiệp Trung ương có trụ sở, chi nhánh, văn phòng đại diện trên địa bàn tỉnh; lực lượng vũ trang đóng trên địa bàn tỉnh.

6. Vận động viên, học sinh, sinh viên của tỉnh có thành tích xuất sắc trong các cuộc thi, giải đấu quốc tế hoặc khu vực.

7. Doanh nhân, trí thức, nhà khoa học, nông dân, công nhân, người lao động có quá trình cư trú, làm việc và đóng góp cho sự nghiệp xây dựng, phát triển tỉnh Thái Nguyên.

8. Cá nhân trong và ngoài tỉnh; người nước ngoài, người Việt Nam định cư ở nước ngoài có đóng góp tích cực, hiệu quả cho sự nghiệp xây dựng và phát triển tỉnh Thái Nguyên trên các lĩnh vực.

Điều 5. Tiêu chuẩn xét tặng Kỷ niệm chương

Cá nhân thuộc các đối tượng quy định tại Điều 4 Quy định này, chấp hành tốt chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và đạt một trong các tiêu chuẩn sau đây thì được xét tặng Kỷ niệm chương:

1. Đối với các đối tượng quy định tại khoản 1 Điều 4 Quy định này: Có đóng góp nổi bật vào sự nghiệp xây dựng và phát triển tỉnh Thái Nguyên, sau khi có ý kiến thống nhất của Thường trực Tỉnh ủy.

2. Đối với các đối tượng quy định tại khoản 2 Điều 4 Nghị quyết này:

a) Cán bộ hoạt động cách mạng trước ngày 01 tháng 01 năm 1945;

b) Người hoạt động cách mạng từ ngày 01 tháng 01 năm 1945 đến ngày khởi nghĩa tháng Tám năm 1945;

c) Bà mẹ Việt Nam anh hùng; Anh hùng Lực lượng vũ trang nhân dân; Anh hùng Lao động; Nhà giáo Nhân dân; Thầy thuốc Nhân dân; Nghệ sĩ Nhân dân; Nghệ nhân Nhân dân; Nhà giáo Ưu tú; Thầy thuốc Ưu tú; Nghệ sĩ Ưu tú; Nghệ nhân Ưu tú.

3. Đối với các đối tượng quy định tại khoản 3 Điều 4 Quy định này: Có thời gian giữ chức vụ liên tục hoặc cộng dồn theo quy định và thuộc một trong các trường hợp sau:

a) Bí thư, Phó Bí thư Tỉnh ủy; Chủ tịch, Phó Chủ tịch Hội đồng nhân dân tỉnh; Chủ tịch, Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh; Trưởng Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh; Ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh ủy; Chủ tịch Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh; Ủy viên Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh.

b) Trưởng các ban đảng, cơ quan thuộc Tỉnh ủy; Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh; Phó Trưởng Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh; Giám đốc sở; Trưởng cơ quan, ban, ngành, tổ chức chính trị - xã hội cấp tỉnh; Bí thư Thành ủy, Huyện ủy, Thị ủy tính đến hết ngày 30 tháng 6 năm 2025, có thời gian giữ chức vụ từ đủ 05 năm trở lên.

c) Phó Trưởng các ban đảng, cơ quan thuộc Tỉnh ủy; Phó Giám đốc sở; Phó Trưởng các cơ quan, ban, ngành, tổ chức chính trị - xã hội cấp tỉnh và tương đương; Trưởng các tổ chức hội cấp tỉnh do Đảng, Nhà nước giao nhiệm vụ; Phó Bí thư Thành ủy, Huyện ủy, Thị ủy; Chủ tịch Hội đồng nhân dân, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện tính đến hết ngày 30 tháng 6 năm 2025, có thời gian giữ chức vụ từ đủ 08 năm trở lên.

d) Phó Trưởng các tổ chức hội cấp tỉnh do Đảng, Nhà nước giao nhiệm vụ; Bí thư Đảng ủy, Chủ tịch Hội đồng nhân dân, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã từ ngày 01 tháng 7 năm 2025, có thời gian giữ chức vụ từ đủ 10 năm trở lên.

đ) Phó Chủ tịch Hội đồng nhân dân, Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện tính đến hết ngày 30 tháng 6 năm 2025; Phó Bí thư Đảng ủy, Phó Chủ tịch Hội đồng nhân dân, Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã từ ngày 01 tháng 7 năm 2025, có thời gian giữ chức vụ từ đủ 15 năm trở lên.

4. Đối với các đối tượng quy định tại khoản 4 Điều 4 Quy định này: Đã được tặng thưởng một trong các danh hiệu thi đua hoặc hình thức khen thưởng cấp Nhà nước sau đây: Giải thưởng Hồ Chí Minh; Huân chương, Huy chương các loại; danh hiệu Chiến sĩ thi đua toàn quốc.

5. Đối với các đối tượng quy định tại khoản 5 Điều 4 Quy định này: Có thời gian công tác, làm việc tại tỉnh Thái Nguyên từ đủ 15 năm trở lên, tính theo thời gian đóng bảo hiểm xã hội trên địa bàn tỉnh, và trong thời gian đó đã được tặng danh hiệu thi đua hoặc hình thức khen thưởng thuộc một trong các trường hợp sau:

a) Được Chủ tịch nước tặng thưởng Huy chương, Huân chương các loại hoặc được Thủ tướng Chính phủ tặng Bằng khen.

b) Được tặng từ 02 lần danh hiệu Chiến sĩ thi đua cấp tỉnh, bộ, ngành trở lên.

c) Được tặng 01 lần danh hiệu Chiến sĩ thi đua cấp tỉnh, bộ, ngành và 01 Bằng khen của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh hoặc Ban Thường vụ Tỉnh ủy hoặc Bằng khen của bộ, ban, ngành.

d) Được tặng từ 02 Bằng khen của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh về thành tích công trạng trở lên hoặc 01 Bằng khen của Ban Thường vụ Tỉnh ủy cho đảng viên hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ 05 năm liên tục hoặc từ 05 Bằng khen của bộ, ban, ngành, tỉnh về thành tích chuyên đề trở lên.

6. Đối với các đối tượng quy định tại khoản 6 Điều 4 Quy định này: Đạt Huy chương Vàng hoặc Giải Nhất trong các cuộc thi, giải đấu quốc tế hoặc khu vực Châu Á.

7. Đối với các đối tượng quy định tại khoản 7 Điều 4 Quy định này: Có thời gian cư trú và làm việc trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên từ đủ 15 năm trở lên và đã được tặng Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ hoặc đạt danh hiệu Hộ nông dân sản xuất, kinh doanh giỏi cấp Trung ương; việc xét tặng danh hiệu Hộ nông dân sản xuất, kinh doanh giỏi chỉ áp dụng đối với chủ hộ.

8. Đối với các đối tượng quy định tại khoản 8 Điều 4 Quy định này: Có đóng góp tích cực và hiệu quả cho sự phát triển của tỉnh Thái Nguyên trên các lĩnh vực kinh tế, văn hóa - xã hội, quốc phòng, an ninh và các lĩnh vực khác; được cơ quan, tổ chức có thẩm quyền ghi nhận và đề nghị xét tặng.

Điều 6. Tổ chức thực hiện

1. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức thực hiện Nghị quyết theo đúng quy định của pháp luật.

2. Giao Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban Hội đồng nhân dân tỉnh, các Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

Điều 7. Điều khoản thi hành

Nghị quyết này có hiệu lực thi hành từ ngày 01 tháng 10 năm 2026.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Thái Nguyên Khóa XV, Kỳ họp thứ ... thông qua ngày ... tháng ... năm 2026./.

Nơi nhận:

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội (Báo cáo);
- Chính phủ (Báo cáo);
- Bộ Tài chính (Báo cáo);
- Bộ Nội vụ (Báo cáo);
- Cục Kiểm tra văn bản và Tổ chức thi hành pháp luật
- Bộ Tư pháp (Kiểm tra);
- Thường trực Tỉnh ủy (Báo cáo);
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Ủy ban nhân dân tỉnh;
- Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh;
- Các đại biểu HĐND tỉnh Khóa XV;
- Các cơ quan ngành dọc Trung ương đóng trên địa bàn tỉnh:
- Văn phòng: Tỉnh ủy, Ủy ban nhân dân tỉnh;
- Văn phòng Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành của tỉnh;
- TT HĐND, UBND xã, phường;
- Bảo vệ và phát thanh, truyền hình Thái Nguyên: Trung tâm thông tin tỉnh;
- Lưu: VT, XHXXH.

CHỦ TỊCH

Bùi Văn Lương